TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 12/2024/HSST
Ngày 18 tháng 01 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Hải Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Lê Văn Hưu**
2. Bà Huỳnh Thị Thanh Hà

- Thư ký phiên toà: **Bà Hà Phương Ánh Nguyệt** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Đỗ Minh Tuấn** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 18.01.2024, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 337/2023/HSST ngày 01.12.2023 đối với bị cáo:

Đoàn Vinh H; Sinh năm: 1994. Giới tính: Nam. HKTT: xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nơi ở: T, phường Y, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Đoàn Viết H (c). Con bà: Vũ Thị T. Danh chỉ bản số 438 ngày 17/8/2023 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền án, tiền sự: Không. Đầu thú ngày 10.8.2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Anh Nguyễn Văn C (sinh năm: 1993; HKTT: thôn P, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Nơi ở : V, phường V, quận H, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Chị Vũ Thị T1 (sinh năm: 1994; HKTT: xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Nơi ở: V, phường V, quận H, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.
2. Anh Bùi Văn N (sinh năm: 1986; HKTT: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi ở: V, phường V, quận H, Hà Nội). Có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:
1. Anh Ngô Xuân T2 (sinh năm: 1973; HKTT: T, T, Thanh Hóa. Nơi ở : V, phường V, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
2. Anh Lê Ngọc T3 (sinh năm: 1974; HKTT: T, T, Thanh Hóa. Nơi ở : V, phường V, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h15′ ngày 09/08/2023, Đoàn Vinh H đi xe máy một mình đến ngách

124/63 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội để gặp chị Vũ Thị T1 (Sinh năm: 1994, trú tại: X, X, huyện X, tỉnh Nam Định) là vợ cũ của H để nói chuyện. Đến nơi, H để xe phía ngoài rồi đi bộ vào nhà trọ của chị T1. Khi đến cửa nhà, H thấy chị T1 đang rửa bát trong khu vực bếp nên đã to tiếng, chửi chị T1 và đi vào trong nhà. Do bức xúc việc chị T1 đã nói xấu mình nên H đã dùng tay tát 03 cái vào mặt bên trái của chị T1. Chị T1 gọi anh Bùi Văn N (Sinh năm: 1986, trú tại: Thôn L, L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, là người ở cùng phòng trọ với chị T1) xuống can ngăn H. Lúc này, anh N từ trên gác xép đi xuống yêu cầu H không đánh chị T1 nhưng H không nghe. Anh N dùng tay trái túm vào cổ áo H, dùng tay phải đấm vào mặt H một cái. H dùng tay phải đấm anh N 02 cái, một cái vào trán và một cái vào thái dương bên trái. Anh N cũng dùng tay phải đấm một cái trúng trán của H. Lúc này, anh Nguyễn Văn C (Sinh năm: 1993, trú tại: P, C, S, Tuyên Quang) ở cùng nhà với chị T1 và anh N từ trong phòng chạy ra kéo tay anh N đẩy ra thì bị H dùng tay trái cầm 01 con dao đâm về phía bụng anh C một nhát, làm anh C bị chảy máu ở bụng. Sau đó, H bị anh N và chị T1 đẩy ra phía cửa nhà. Lúc này, hàng xóm của chị T1 là các anh Lê N T3 (Sinh năm: 1974, trú tại: xã T, T, Thanh Hóa) và anh Ngô Xuân T2 (Sinh năm: 1973, trú tại: xã T, T, Thanh Hóa) chạy vào cùng kéo H ra ngoài, chị T1 đóng cửa nhà trọ lại. H để con dao vào trong túi bên trái áo khoác đang mặc và đứng ngoài cửa phòng trọ của chị T1 chửi bới một lúc, rồi bỏ đi. Sau khi H bỏ đi, anh N và chị T1 đưa anh C đến Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 cấp cứu. H đi đến bãi rác gần khu vực H15, gầm cầu Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, cởi chiếc áo khoác Grab có con dao trong túi ra và vứt vào xe rác ở gần đó rồi bỏ đi lang thang. Đến chiều ngày 10/08/2023, H nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân nên đã đến Công an phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội để đầu thú.

Đối với thương tích của Đoàn Vinh H, chị Vũ Thị T1, anh Bùi Văn N, H, chị T1 và anh N từ chối giám định thương tích.

Ngày 10/08/2023, Cơ quan CSĐT-CAQ Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định số 1150 đối với thương tích của anh Nguyễn Văn C. Ngày 14/08/2023, tại bản Kết luận giám định số 1150/KLTTCT-TTPY, Trung T1 giám định pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận:

"1. Các kết quả chính:

1.1. Vết thương vết mổ vùng bụng: 03%

1.2. Dẫn lưu mạn sườn phải: 01%

1.3. Tổn thương rách xuyên dạ dày, đã phẫu thuật xử trí: 30%

1.4. Tổn thương tụy, điều trị bảo tồn: 16%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C tại thời điểm giám định trong vụ việc ngày 09/8/2023: là 44%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT

2.2 Kết luận khác:

Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích của anh Nguyễn Văn C do vật sắc nhọn gây ra"

- Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các tổn

thương. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ"

Sau khi nhận được thông báo kết luận giám định thương tích, anh Nguyễn Văn C đã có đơn đề nghị được đi giám định bổ sung. Ngày 30/09/2023, Cơ quan CSĐT-CAQ Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 10/QĐ-ĐTTH đối với thương tích của anh Nguyễn Văn C. Ngày 01/11/2023, tại bản Kết luận giám định số 1597/KLTTCT-TTPY, Trung T1 giám định pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận:

"1. Các kết quả chính:

1.1. Giữ nguyên ý 1.1, 1.2, 1.4 phần IV Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1150/ KLTTCT-TTPY ngày 14/8/2023 của Trung T1 Pháp y Hà Nội:

- Vết thương vết mổ vùng bụng: 03%
- Dẫn lưu mạn sườn phải: 01%
- Tổn thương tụy, điều trị bảo tồn: 16%

1.2. Thay thế ý 1.3 phần IV Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1150 KLTTCT-TTPY ngày 14/8/2023 của Trung T1 pháp y Hà Nội y

- Tổn thương rách xuyên dạ dày, đã phẫy thuật xử tri. Hiện kết quả nội soi dạ dày có hình ảnh viêm phù nề xung huyết hang vị: 35%

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn C cả 02 lần giám định trong vụ việc ngày 09/8/2023: là 47%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT

2.2 Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của anh Nguyễn Văn C do vật sắc nhọn gây ra.

- Tại thời điểm giám định, anh C có tình trạng bệnh lý đái tháo đường. Tuy nhiên trong hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 không có kết quả xét nghiệm HbA1c nên không có căn cứ xác định bệnh lý đái tháo đường của anh C có từ trước chấn thương hay do chấn thương tụy từ vụ việc gây nên. Đề nghị giám định bổ sung nếu có căn cứ."

Sau khi nhận thông báo kết luận giám định, anh C có đơn từ chối giám định bổ sung liên quan đến bệnh lý đái tháo đường.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Vinh H khai nhận phù hợp với diễn biến như trên. Mục đích H đến gặp chị T1 là để nói chuyện do nghĩ chị T1 đã nói xấu mình trên mạng xã hội, do không kiềm chế được nên H đã có hành vi gây thương tích cho anh C như trên. H trình bày do anh C sử dụng chày gỗ đập vào đầu của H, do bị đánh bất ngờ nên H đã lấy con dao phía mặt bàn bếp trong phòng T1 đâm về phía người C.

Đối với hành vi gây thương tích cho chị Vũ Thị T1, anh Bùi Văn N của Đoàn Vinh H. Chị T1 và anh N từ chối giám định thương tích nên hành vi của H vi phạm hành chính lỗi "Cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính Phủ.

Đối với hành vi gây thương tích cho Đoàn Vinh H của anh Bùi Văn N. H từ chối giám định thương tích nên hành vi của anh N vi phạm hành chính lỗi "Cố ý gây

thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính Phủ.

Cơ quan CSĐT-CAQ Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đoàn Vinh H và anh Bùi Văn N về hành vi "Cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP của Chính Phủ, mức phạt: 6.500.000 đồng.

Đối với 01 con dao Đoàn Vinh H dùng để gây thương tích cho anh Nguyễn Văn C ngày 09/8/2023. Quá trình điều tra: H khai khi xảy ra sự việc, H thấy con dao dạng dao gọt hoa quả, có kích thước chiều dài khoảng 10cm tại khu vực bếp trong phòng trọ của chị T1 nên đã dùng dao để đâm anh C. Sau khi xảy ra sự việc, H bỏ con dao vào túi áo khoác Grab đang mặc và đã vứt cả chiếc áo kèm con dao trên vào xe rác tại khu vực chân cầu Vĩnh Tuy. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải H, kết quả H chỉ được vị trí vứt dao tại khu vực T15 cầu Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được con dao trên.

Đối với việc H khai bị anh C dùng chày gỗ đập vào đầu ngày 09/8/2023, ngoài lời khai của H, không có tài liệu, chứng cứ gì khác thể hiện việc H bị anh C dùng chày đánh gây thương tích. Đối với thương tích H bị sưng tím phần trán bên trái, phù hợp với lời khai của anh N về việc dùng tay phải đấm một cái vào trán H. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định anh C dùng chày đập vào đầu H.

Đối với yêu cầu bồi thường dân sự của anh Nguyễn Văn C: anh C trình bày sẽ đề nghị tại Tòa. Ngoài ra, anh C trình bày sau khi xảy ra sự việc gia đình Đoàn Vinh H đã đến thăm và hỗ trợ cho anh C 2.000.000 đồng tiền thuốc.

Tại bản cáo trạng số 315/CT/VKS-HS ngày 28.11.2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì bị cáo Đoàn Vinh H bị truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai: Nguyên nhân vợ chồng bị cáo ly hôn là do vợ bị cáo chị T1 cặp bồ với anh Nguyễn Văn C là người bị hại. Bị cáo đã khuyên nhủ chị T1 nghĩ đến gia đình nhưng chị T1 không nghe dẫn đến việc ly hôn. Bị cáo bức xúc nên dẫn đến việc gây thương tích cho anh C. Khi bị cáo đến gặp chị T1 thì thấy chị T1 sống cùng anh C nên bị cáo không kìm chế được đã gây thương tích cho anh C. Tại phiên tòa bị cáo xin lỗi anh C.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đoàn Vinh H về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng: điểm c khoản 3 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51, điều 54, điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Đoàn Vinh H với mức hình phạt từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa người bị hại có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 460.000.000đ (bốn trăm sáu mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn C thay đổi yêu cầu bồi thường, anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 150.000.000đồng. Anh C trình bày: Trước phiên tòa gia đình bị cáo đã nộp 50.000.000đ tại cơ quan thi hành án để bồi thường cho anh.

Sau đó gia đình bị cáo đã đến gặp và bồi thường cho anh số tiền 12.000.000đồng. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho anh số tiền 50.000.000đồng. Tổng cộng số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh C 112.000.000đồng trong tổng số 150.000.000đồng anh yêu cầu. Trong đó anh C xác nhận đã nhận được 62.000.000đồng tiền mặt, số tiền 50.000.000đồng gia đình bị cáo nộp tại cơ quan thi hành án anh sẽ nhận lại sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Còn 38.000.000đồng anh đồng ý cho bị cáo nợ và trả sau, số tiền này anh C sẽ tự thỏa thuận bồi thường sau với bị cáo và không yêu cầu tòa giải quyết nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 09/08/2023, tại số 124/63 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Đoàn Vinh H đến gặp chị T1 mục đích để nói chuyện do nghĩ chị T1 đã nói xấu mình trên mạng xã hội, do không kiềm chế được nên H đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh C. H trình bày do anh C sử dụng chày gỗ đập vào đầu của H, do bị đánh bất ngờ nên H đã lấy con dao phía mặt bàn bếp trong phòng T1 đâm về phía người C. H quả, anh C bị tổn hại sức khỏe: 47%. Hành vi của bị cáo Đoàn Vinh H đã phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo Đoàn Vinh H chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thực sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có công với Nhà nước nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự:

- Trước phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Văn C có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 460.000.000đ (bốn trăm sáu mươi triệu đồng).

- Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn C thay đổi yêu cầu bồi thường, anh C yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 150.000.000đồng. Anh C trình bày: Trước phiên tòa gia đình bị cáo đã đến gặp và bồi thường cho anh số tiền 12.000.000đồng. Tại phiên tòa anh được biết gia đình bị cáo đã nộp 50.000.000đ tại cơ quan thi hành án để bồi thường cho anh. Tại phiên tòa, gia đình bị cáo đã tiếp tục bồi thường cho anh số tiền 50.000.000đồng. Tổng cộng số tiền gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh C 112.000.000đồng trong tổng số 150.000.000đồng anh yêu cầu. Trong đó anh C xác nhận đã nhận được 62.000.000đồng tiền mặt, số tiền 50.000.000đồng gia đình bị cáo nộp tại cơ quan thi hành án anh sẽ nhận lại sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Còn 38.000.000đồng anh đồng ý cho bị cáo nợ và trả sau, số tiền 38.000.000đồng này anh C sẽ tự thỏa thuận bồi thường sau với bị cáo và không yêu cầu tòa giải quyết. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và gia đình bị cáo. Ngoài ra anh C không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự nên tòa không xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Đoàn Vinh H** phạm tội**: "Cố ý gây thương tích".**

Áp dụng: điểm c khoản 3 điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Đoàn Vinh H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 10.8.2023.

Trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn C số tiền 50.000.000đồng theo Biên lai số 0003077 ngày 19/12/2023 và Biên lai số 00030676 ngày 08/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP